

Số: /BC-STP

Tuyên Quang, ngày tháng 8 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết Quy định định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 và áp dụng cho thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 1397/STC-QLNS ngày 15/7/2021 của Sở Tài chính về việc đề nghị thẩm định dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về định mức chi thường xuyên (*dự thảo Nghị quyết Quy định định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 và áp dụng cho thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, nhận đủ hồ sơ ngày 29/7/2021*), sau khi nghiên cứu, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

I. CĂN CỨ THẨM ĐỊNH VĂN BẢN

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

- Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

- Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

- Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

- Quyết định số 46/2016/QĐ-TTg ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2017;

- Ngoài ra, quá trình thẩm định Sở Tư pháp còn tham khảo (1) Dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2022; (2) Dự thảo Quyết định của Chính phủ về việc ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2022; một số văn bản, tài liệu khác có liên quan.

II. NỘI DUNG THẨM ĐỊNH (Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật; sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với các quy định trong văn bản đã giao quy định chi tiết)

1. Sự cần thiết ban hành văn bản

- Điểm e khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 quy định:

“Điều 30. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp

9. Đối với Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, ngoài nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 Điều này còn có nhiệm vụ, quyền hạn:

e) Quyết định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ ngân sách ở địa phương”.

Căn cứ quy định nêu trên và các văn bản pháp luật liên quan, ngày 06 tháng 12 năm 2016 Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 06/2016/NQ-HĐND Quy định định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2017 và áp dụng cho thời kỳ ổn định ngân sách địa phương giai đoạn 2017 - 2020; được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 23/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh; được kéo dài hiệu lực thực hiện đến ngày 31/12/2021 theo khoản 3 Điều 1 Nghị quyết 05/2020/NQ-HĐND ngày 15/12/2020 Về việc tiếp tục thực hiện trong năm 2021 đối với một số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang đến hết năm 2021.

Để có căn cứ giao dự toán cho các cơ quan, đơn vị thụ hưởng ngân sách trên địa bàn tỉnh cho giai đoạn tiếp theo (từ năm 2022), thì việc Sở Tài chính tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 và áp dụng cho thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang là cần thiết và có cơ sở.

2. Nội dung văn bản

2.2. Dự thảo Nghị quyết

a) **Tên (trích yếu) dự thảo Nghị quyết:** Đề nghị bổ sung từ “Ban hành” vào đầu trích yếu cho phù hợp với hình thức dự thảo được soạn thảo hiện nay.

b) **Điều 2 (Tổ chức thực hiện),** khoản 2 quy định: “*Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết này*”, đề nghị bổ sung chủ thể giám sát việc thực hiện nghị quyết là “*các Tổ đại biểu HĐND tỉnh*”.

c) **Địa chỉ nơi nhận:** Đề nghị chỉnh sửa địa chỉ nơi nhận “*Cục Kiểm tra văn bản- Bộ Tư pháp*” thành “*Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tư pháp*”; bổ sung địa chỉ nơi nhận là “*Vụ pháp chế, Bộ Tài chính; Sở Tư pháp (đăng tải Cơ sở dữ liệu pháp luật tỉnh Tuyên Quang)*”, đồng thời sắp xếp địa chỉ nơi nhận theo thứ tự pháp lý từ trên xuống.

2.3. Dự thảo Quy định

2.3.1. **Điều 2 (Nguyên tắc phân bổ định mức chi thường xuyên ngân sách địa phương),** khoản 2, điểm c quy định: “2. Định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên theo biên chế được giao áp dụng cho các đơn vị dự toán ngân sách **không bao gồm:** c) Các khoản chi đặc thù, mang tính chất riêng biệt của một số đơn vị dự toán ngân sách: ... chi hoạt động của **Hội đồng thẩm định văn bản quy phạm pháp luật** do Sở Tư pháp thực hiện theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; ...”.

Đề nghị bổ sung cụm từ “Hội đồng thẩm định đề nghị xây dựng nghị quyết” vào trước cụm từ “Hội đồng thẩm định văn bản quy phạm pháp luật” thành “Hội đồng thẩm định đề nghị xây dựng nghị quyết, Hội đồng thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật”.

2.3.2. Điều 3 (Định mức phân bổ cho sự nghiệp giáo dục)

- Khoản 2, đề nghị ghi đầy đủ, chính xác ký hiệu và trích yếu của:

+ Thông tư liên tịch số 15/2015/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BQP-BCA-BNV-BTC ngày 16/7/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Bộ Quốc phòng - **Bộ Công An** - Bộ Nội vụ - Bộ Tài chính **Quy định chế độ, chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên, giảng viên giáo dục quốc phòng và an ninh.**

+ Quyết định số 51/2012/QĐ-TTg ngày 16/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ **Quy định về chế độ bồi dưỡng và trang phục đối với giáo viên, giảng viên thể dục thể thao.**

- Khoản 2, đề nghị bỏ dấu “...” tại cuối Khoản này để đảm bảo rõ ràng trong quá trình thực hiện.

- Khoản 5, điểm a quy định: “5. Các khoản kinh phí sau được xác định trên cơ sở số đối tượng thực tế và số bổ sung của Trung ương theo chế độ quy định

*gồm: a) Kinh phí hỗ trợ tiền ăn trưa cho **trẻ 3-5 tuổi**”.*

Tuy nhiên, ngoài chính sách hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ 3-5 tuổi theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non thì HĐND tỉnh có chính sách hỗ trợ ăn trưa **cho trẻ em nhà trẻ** tại Nghị quyết 07/2020/NQ-HĐND ngày 15/12/2020 quy định về chính sách hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em nhà trẻ và mức hỗ trợ đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; mức hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Vì vậy, đề nghị xem xét chỉnh sửa đảm bảo chính xác.

- Khoản 5 quy định theo hướng ghi rõ tên của từng loại chính sách trong các văn bản pháp luật hiện hành, tuy nhiên, nếu quy định rõ và cụ thể tên chính sách sẽ không đảm bảo nội dung của Nghị quyết phù hợp khi các chính sách này bị thay đổi, điều chỉnh theo các văn bản pháp luật hiện hành, ví dụ như: *Kinh phí hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ 3-5 tuổi; Chế độ học bổng cho học sinh dân tộc nội trú, chế độ cho học sinh bán trú...* Vì vậy, đề nghị tham khảo cách viết tại khoản 2 Điều 6 dự thảo Định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2022 ban hành kèm theo dự thảo Quyết định của Chính phủ.

2.3.3. Điều 4 (Định mức phân bổ chi thường xuyên cho sự nghiệp Đào tạo và dạy nghề), Khoản 3, điểm a, đề nghị chỉnh sửa cụm từ “*đào tạo chuyên viên, chuyên viên chính*” thành “*bồi dưỡng chuyên viên, chuyên viên chính*” để đảm bảo chính xác, phù hợp theo Điều 17 Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức

2.3.4. Điều 7 (Hỗ trợ chi hoạt động thường xuyên cho các hội đặc thù, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp được ngân sách nhà nước hỗ trợ theo quy định hiện hành), Khoản 2 quy định:

“2. Định mức hỗ trợ các tổ chức xã hội; tổ chức xã hội - nghề nghiệp; tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp.

Đơn vị tính: Triệu đồng/tổ chức/năm

Số TT	Nội dung	Định mức phân bổ
1	Tổ chức <u>cấp tỉnh</u>	110
2	Tổ chức <u>trên địa bàn huyện, thành phố</u>	77

Đề nghị sửa tên mục 2 thành "Tổ chức cấp huyện, thành phố" hoặc "Tổ chức cấp huyện". Đồng thời xem xét tăng mức hỗ trợ cho tổ chức cấp tỉnh, vì

phạm vi hoạt động của tổ chức cấp tỉnh rất rộng, chi phí đi công tác trong và ngoài tỉnh và đón tiếp khách/làm việc với các tổ chức trung ương nhiều; chi phí hành chính lớn trong khi hầu hết các tổ chức này không tự chủ được kinh phí hoạt động.

Ngoài các vấn đề nêu trên, Sở Tư pháp nhận thấy so với giai đoạn 2017-2021, định mức chi thường xuyên của tỉnh Tuyên Quang thấp hơn định mức của một số tỉnh trong cùng khu vực, có điều kiện kinh tế- xã hội tương đồng; từ năm 2017 đến nay, chỉ số giá tiêu dùng tăng, phát sinh nhiều hoạt động, nội dung chi từ chi thường xuyên, trong khi đó, định mức của năm 2022 áp dụng cho thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025, vì vậy đề nghị cơ quan soạn thảo tiếp tục nghiên cứu, cân đối để có những điều chỉnh theo hướng tăng cho phù hợp.

3. Thể thức, kỹ thuật soạn thảo

Đề nghị rà soát chỉnh sửa thể thức, kỹ thuật trình bày dự thảo văn bản theo quy định của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (*sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020*).

III. KẾT LUẬN

Đề nghị cơ quan soạn thảo tiếp thu ý kiến thẩm định nêu tại Phần II Báo cáo thẩm định này, sau khi hoàn chỉnh, dự thảo văn bản đủ điều kiện trình UBND tỉnh theo quy định.

Trên đây là báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp về dự thảo Nghị quyết Quy định định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 và áp dụng cho thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Tài chính;
- Giám đốc Sở;
- Trang TTĐT STP;
- Lưu: VT, XDKTTHPL&PBGDPL (Loan.2b)

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thược